

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2017/HSPT
Ngày: 29/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Bùi Văn Lam;

Các thẩm phán: Ông: Trần Hồng Hải;

Bà: Trần Thị Thu Hiền;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà: Lê Thị Hạnh - Cán bộ TAND tỉnh Hà Tĩnh;

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSPT ngày 13/6/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn U'.

Do có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Văn U', Sinh ngày: 22/6/1996; Trú tại: Xóm K, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Trần Thị T, sinh năm 1965, hiện trú tại: Xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Tháng 3/2015 có hành vi gây rối trật tự, gây thương tích cho người khác bị Công an xã T, huyện L xử phạt hành chính tại Quyết định số 01 ngày 13/4/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2017 cho đến nay. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979, trú tại: Thôn G, xã S, huyện L. (*Vắng mặt*)

NHẬN THẤY

Theo Cáo trạng, Bản án sơ thẩm và các tài liệu có tại hồ sơ, vụ án có nội dung như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/01/2017 Nguyễn Văn U gọi điện cho một người tên N theo số thuê bao 0948509987 đặt vấn đề mua 02 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine (*ma túy đá*) với giá 2.4000.000 đồng (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) Ngọc đồng ý. Sau đó, U nhờ người quen chở đi mua ma túy nhưng không nói rõ mục đích cho người chở biết. Khi đến khu vực nhà nghỉ H1 thuộc khu dân cư V, xã Th, huyện L; N chưa xuất hiện nên U tiếp tục gọi điện thoại cho N và biết được N đang trên đường đi từ Vinh vào bằng xe taxi. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, N đến nơi và xuống xe ở ngoài đường, rồi đến gặp U nói đi vào phía trong khu vực sân nhà nghỉ H1. Khi vào trong góc sân nhà nghỉ N yêu cầu đưa tiền trước, U đưa cho N 2.300.000 đồng, N đếm xong thấy thiếu 100.000 đồng hỏi U thì U nói hết tiền, N không đòi thêm. N lấy trong người ra 02 gói ni lon bên trong đựng ma túy đá đưa cho U, rồi đi vào phía trong khu vực để xe của nhà nghỉ. Nhận ma túy xong, U cầm trong tay đi bộ ra đến quốc lộ 1A thì bị lực lượng công an huyện L bắt quả tang, thu giữ 02 gói nilon đựng chất màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. Trong khi U bị bắt giữ, người chở U đến là D đã dùng xe máy bỏ chạy.

Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: “Chất tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói nilon có trọng lượng 1,9996g có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Hai gói nilon Cơ quan điều tra thu quả tang trong người Uóc bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có trọng lượng 1,9996g chứa thành phần Methamphetamine, đã lấy mẫu giám định 0,0523g (không hoàn lại mẫu), còn lại 1,9473 gam (một phẩy chín bốn bảy ba gam) Methamphetamin (ma túy “đá”) đã được niêm phong.

Tại Bản án số 09/2017/HSST, ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã quyết định: Áp dụng khoản 1, 5 điều 194, khoản 2, 4 điều 30, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2017. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Hình phạt bổ sung thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/5/2017, bị cáo Nguyễn Văn U' làm đơn kháng cáo xin được xem xét lại phần hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 BLTTHS không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U', giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U' làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn U' hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,9996g có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Quá trình điều tra không chứng minh được bị cáo mua số ma túy trên để bán lại. Do đó, bị cáo bị truy tố và xét xử sơ thẩm về tội '*Tàng trữ trái phép chất ma túy*' theo khoản 1 điều 194 BLHS là đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo chỉ kháng cáo đề nghị xem xét lại phần hình phạt vì theo bị cáo mức án sơ thẩm đã tuyên quá cao.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U', HĐXX phúc thẩm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 48 BLHS nhưng là đối tượng có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là một người nghiện ma túy; tháng 3/2015 bị cáo đã có hành vi gây rối trật tự gây thương tích cho người khác bị Công an xã T, huyện L xử phạt hành chính theo Quyết định số 01 ngày 13/4/2015. Nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, cai nghiện, rèn luyện bản thân thành công dân tốt lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Khung hình phạt tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là 2 đến 7 năm tù và theo quy định tại điều 249 BLHS năm 2015 là 1 đến 5 năm tù. Định lượng ma túy khởi điểm để truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp này là 01 gam. Do đó, cấp sơ thẩm không áp dụng điều luật có lợi theo quy định khi quyết định hình phạt là thiếu sót nhưng mức hình phạt 28 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo

xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn U' kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U', giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Áp dụng khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015, điểm h, i khoản 2, điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 1, khoản 5 điều 194, khoản 2, 4 điều 30, điểm p khoản 1 điều 46 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U' 28 (Hai mươi tám) tháng tù về tội 'Tàng trữ, trái phép chất ma túy'. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2017. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) . Hình phạt bổ sung thực hiện một lần tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điều 99 BLTTHS, khoản 2, điều 21, điểm b, khoản 2 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn U' phải chịu 200.000đ tiền án phí HSPT.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm công khai có mặt bị cáo kháng cáo.

Bản án có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, THA, CA sơ thẩm;
- Sở Tư pháp; Phòng PV 27
- Trại giam CAHT;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lam